

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày: 22-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Nga;
- Bà Nguyễn Thị Kim Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2, **Công an Thành phố H** xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Trung H, sinh năm 1993, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi thường trú: **Thôn P, xã P, tỉnh Lâm Đồng**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Trung S**, sinh năm 1963 và bà **Võ Thị Kim A**, sinh năm 1971; có vợ là bà **Phạm Thị Mỹ D**, sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/5/2024, bị Ủy ban nhân dân phường M, **thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh)** ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 35/QĐ-UBND với thời hạn 12 tháng và đã chấp hành xong ngày 20/5/2025; ngày 07/01/2026, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). **H** đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của Ủy ban nhân dân phường **M**, tỉnh Bình Dương (nay là phường **B**, Thành phố Hồ Chí Minh), từ ngày 21/5/2025 đến ngày 21/5/2027. **H** thuê phòng trọ tại nhà trọ **H1** thuộc khu phố **A**, phường **B**, Thành phố Hồ Chí Minh để đi làm thuê.

Sáng ngày 21/8/2025, **H** đang ở phòng trọ thì muốn sử dụng ma túy nên sử dụng điện thoại truy cập vào mạng xã hội Facebook và vào nhóm “Hội đập đá”, nhắn tin hỏi mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng thì được một người đàn ông (không rõ lai lịch) nhắn tin lại đồng ý bán thì **H** nhắn tin địa chỉ giao ma túy cho người này. Khoảng 30 phút sau, **H** đến điểm hẹn gặp người đàn ông này mua được 300.000 đồng ma túy đá rồi đem về phòng trọ sử dụng hết một mình.

Đến khoảng 16 giờ ngày 22/8/2025, lực lượng Công an phường **B**, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính phát hiện **H** có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành mời **H** về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, **Trần Trung H** đã khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào sáng ngày 21/8/2025.

Theo Kết luận giám định số 3952/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng **K Công an Thành phố H**, kết luận: Mẫu nước tiểu của **Trần Trung H**, gửi giám định có thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố **H**, **Trần Trung H** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo **Trần Trung H** về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh và nội dung bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22/4/2026.

Tại phần tranh luận:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh theo Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22/4/2026 đối với bị cáo **Trần Trung H** về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo **Trần Trung H** từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Trần Trung H là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine) và đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 23/5/2025 của **UBND phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh)** nhưng trong quá trình được quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú thì sáng ngày 21/8/2025, tại phòng trọ **H** thuê ở thuộc nhà trọ **H, khu phố A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh**, **Trần Trung H** có hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22/4/2026 đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã

hội như: Trộm cắp, cướp giết, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS qua con đường tiêm chích ma túy. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền giáo dục và vận động toàn xã hội ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì bị cáo vì thỏa mãn cơn nghiện ma túy, vẫn cố ý sử dụng ma túy, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về nhân thân: Bị cáo từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 12 tháng vào ngày 20/5/2024, sau chấp hành xong ngày 20/5/2025, bị cáo không tiếp tục rèn luyện, tu dưỡng đạo đức mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Căn cứ tính chất mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Ngoài mẫu nước tiểu của **Trần Trung H** gửi giám định có thành phần ma túy, loại Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ vật chứng gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho **H**, lời khai của **H** chưa rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị

cáo **Trần Trung H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2026.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo **Trần Trung H** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cổng Thông tin điện tử của TANDTC (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kiều Oanh